ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 364 /QĐ-UBND	*Kon Tum, ngày 22 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ

(cấp lần đầu: ngày 22 tháng 6 năm 2022)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Văn bản đề nghị gia hạn hoạt động dự án đầu tư của Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi và Hồ sơ điều chỉnh dự án kèm theo;

Theo Báo cáo số 140/BC-SKHĐT ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Thông tin về nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI**.**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4300321643, do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 12 năm 2003, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 19 tháng 7 năm 2021.

Địa chỉ trụ sở chính: 48 Phạm Xuân Hòa, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Tên dự án đầu tư: NHÀ MÁY SẢN XUẤT TINH BỘT SẮN ĐĂK TÔ.

3. Mục tiêu dự án: Sản xuất tinh bột sắn.

4. Quy mô dự án:

- Công suất thiết kế:

+ Giai đoạn 1: 50 tấn tinh bột thành phẩm/ngày *(được Công ty kinh doanh tổng hợp Kon Tum đầu tư và xây dựng hoàn thành từ năm 2002).*

+ Giai đoạn 2: 150 tấn tinh bột thành phẩm/năm *(được Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi đầu tư nâng công suất dự án từ năm 2005).*

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Sản xuất tinh bột sắn.

- Diện tích mặt đất sử dụng: 235.500,8 m^2, trong đó:

+ Giai đoạn 1: 98.433 m^2.

+ Giai đoạn 2: 137.067,8 m^2.

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 32.364.000.000 đồng *(Ba mươi hai tỷ, ba trăm sáu mươi bốn triệu đồng)*, trong đó:

+ Giai đoạn 1: 7.848.000.000 đồng, đã đầu tư và hoàn thành đưa vào sử dụng từ năm 2002.

+ Đầu tư giai đoạn 2: 24.516.000.000 đồng, đã đầu tư và hoàn thành đưa vào sử dụng từ năm 2005.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 40 năm, đến ngày 03 tháng 5 năm 2042 *(kể từ ngày được giao đất, cho thuê đất lần đầu).*

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Giai đoạn 1: Dự án hoàn thành đưa vào hoạt động vào cuối năm 2002.

- Giai đoạn 2: Từ tháng 6 năm 2004 đến ngày 15 tháng 9 năm 2005.

11. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng:

Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, rừng, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020.

3. Trong giai đoạn tiếp theo của dự án, đề nghị Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi thực hiện các nội dung sau:

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan và chính quyền địa phương hoàn thiện thủ tục gia hạn thời gian sử dụng đất theo quy định; thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án đối với môi trường - xã hội.

- Sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ có hướng dẫn quy định về hồ sơ, trình tự thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên, đề nghị Nhà đầu tư thực hiện theo đúng các quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định có liên quan.

- Trong quá trình vận hành thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng, thay thế, kiểm định định kỳ hoặc đột xuất các thiết bị để bảo đảm an toàn khi vận hành; đối với các thiết bị có ghi thời hạn sử dụng thì thay thế khi đến thời hạn.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; đồng thời chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận ưu đãi số 789/CNƯĐ ngày 22 tháng 10 năm 2002, Quyết định thay đổi nhà đầu tư số 931/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2005, Giấy chứng nhận ưu đãi số 1021/CNƯĐ ngày 07 tháng 9 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

2. Các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan và Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như khoản 3 Điều 3;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện Đăk Tô;
- Cục Thuế tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.TK.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Lê Ngọc Tuấn